

Số: /QĐ-BVT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2025 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2025 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận (đính kèm theo Mẫu số 09a-CK/TSC).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Giám đốc Bệnh viện; Trưởng, phó khoa - phòng và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCKT₍₃₎.

GIÁM ĐỐC

Lê Huy Thạch

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Thuận
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y Tế tỉnh Ninh Thuận
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận
Mã đơn vị: 1042774
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện tỉnh)

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Đầu tư xây dựng, mua sắm						3.753.900						
1	Tài sản cố định khác						3.753.900						
1	Tủ Mát Sanaky VH-5089K3	Cái	1	Sanaky	Việt Nam		14.700	Chi định thầu	Công ty TNHH Điện máy Điện lạnh Khiết An				Quyết định 405/QĐ-BVT ngày 28/3/2025
2	Tủ Mát Hòa Phát HSR D8812	Cái	1	Hòa Phát	Việt Nam		24.600	Chi định thầu	Công ty TNHH Điện máy Điện lạnh Khiết An				Quyết định 405/QĐ-BVT ngày 28/3/2025
3	Máy thận nhân tạo SURDIAL 55 PLUS	Máy	5	Shibuya Corporation	Nhật Bản		1.750.000	Đầu thầu rộng rãi	Công ty TNHH Thương mại Thiết bị Y Tế Quang Hưng				Quyết định 1749/QĐ-BVT ngày 14/11/2024
4	Máy điện tim ECG-3150	Cái	3	Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp.	Trung Quốc		113.700	Đầu thầu rộng rãi	Liên danh Nhất Tâm - ALC Việt Nam				Quyết định KQ2400548277_25 02070820 ngày 07/02/2025
5	Máy gây mê Carestation 650 (Carestation 650 A1)	Bộ	1	Datex-Ohmeda, Inc (GE Healthcare)	Mỹ		1.235.000	Đầu thầu rộng rãi	Liên danh Nhất Tâm - ALC Việt Nam				Quyết định KQ2400548277_25 02070820 ngày 07/02/2025

6	Máy X-quang nha di động RAY98 (M)	Cái	1	Ningbo Runyes Medical Instrument Co., Ltd	Trung Quốc		169.000	Đấu thầu rộng rãi	Liên danh Nhất Tâm - ALC Việt Nam				Quyết định KQ2400548277_25 02070820 ngày 07/02/2025
7	Máy bơm tiêm điện TOP-5530	Cái	15	Meditop Corporation (Malaysia) SDN.BHD	Nhật Bản		360.000	Đấu thầu rộng rãi	Liên danh Nhất Tâm - ALC Việt Nam				Quyết định KQ2400548277_25 02070820 ngày 07/02/2025
8	Máy đo phóng xạ điện tử hiện số ATOMTEX AT6131B	Cái	1	ATOMTEX	Belarus		86.900	Chào hàng cạnh tranh	CÔNG TY TNHH KHANACHI VIỆT NAM				Quyết định KQ2400576309_25 03121519 ngày 12/03/2025

ỦY NHIỆM CHI

Chuyển khoản ☒ Tiền mặt KB ☐
Tiền mặt NH ☐

Lập ngày 04 tháng 06 năm 2025

Đơn vị trả tiền: Bệnh viện tỉnh

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Tại Kho bạc Nhà nước: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Tài khoản: 3714.0.1042774.00000

Mã nhà tài trợ:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Niên độ NS	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
Chuyển tiền mua sắm tủ mát phục vụ lưu trữ thuốc và hóa chất theo hóa đơn số 00000057 ngày 02/04/2025 (chuyển lại)	00		39.300.000
Tổng cộng			39.300.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY ĐIỆN LẠNH KHIẾT AN

Địa chỉ:

Tài khoản: 1022937183

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, chi nhánh Ninh Thuận

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

PHẦN KBNN GHI
Nợ TK
Có TK

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 05 tháng 06 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Người nhận tiền

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

Người ký: Nhung Nguyen Thi
Ngọc
Ngày ký: 05/06/2025 10:23:57
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Nhung Nguyen Thi
Ngọc

Người ký: Hồ Thị Hồng Mận
Ngày ký: 05/06/2025 11:22:20
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Hồ Thị Hồng Mận

Ngày ... tháng ... năm ...

(Ký, ghi họ tên)

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày 04 tháng 06 năm 2025

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Phan Thụy Thu Vân
Ngày ký: 04/06/2025 16:32:23
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Phan Thụy Thu Vân

Người ký: Lê Huy Thạch
Ngày ký: 04/06/2025 16:34:12
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Lê Huy Thạch

Số: /QĐ-BVT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm tủ mát phục vụ công tác lưu trữ thuốc và hóa chất

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 735/QĐ- UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế Ninh Thuận;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu Thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 17/2025NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 30/09/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, vật tiêu hao, hàng hóa, dịch vụ, và quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 480/TTr-TCG ngày 14/03/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm tủ mát phục vụ công tác lưu trữ thuốc và hóa chất các nội dung sau:

- Tên đơn vị được chỉ định: Công ty TNHH Điện máy Điện lạnh Khiết An

-Địa chỉ: Thôn Long Bình 2, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận..

- Giá dự thầu: 39.300.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi chín triệu, ba trăm ngàn đồng). (Đã bao gồm thuế VAT và các chi phí dịch vụ liên quan).

(Đính kèm danh mục trúng thầu).

- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nguồn vốn: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

Điều 2. Tổ Chuyên gia có trách nhiệm thông báo kết quả này cho các nhà thầu theo quy định. Phòng Vật tư y tế và phòng Tài chính kế toán khẩn trương tiến hành ký kết và thực hiện hợp đồng để kịp thời phục vụ công tác chuyên môn.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Vật tư y tế, trưởng phòng Tài chính kế toán và đơn vị nêu tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TTĐ.3

GIÁM ĐỐC

LÊ HUY THẠCH

DANH MỤC GÓI THẦU MUA SẴM TỦ MÁT PHỤC VỤ CÔNG TÁC LƯU TRỮ THUỐC VÀ HÓA CHẤT

(Đính kèm theo quyết định số /QĐ-BVT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận)

STT	Danh mục thiết bị	Thông số kỹ thuật	Mã sản phẩm	Bảo hành	Hãng/ Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1	Tủ Mát	- Số cửa: 1 cửa - Môi chất làm lạnh: R600A - Công nghệ tiết kiệm điện: inverter - Nhiệt độ: 0 - 10°C - Công suất: 256 W - Nguồn điện: 220V/50Hz - Kích thước tủ: 710 x 610 x 2075 (mm) - Dung tích: 480L - Trọng lượng 76Kg - Năm sản xuất: 2024 trở về sau - Hàng mới 100%	VH-5089K3	18 tháng	Sanaky/ Việt Nam	Cái	1	14.700.000	14.700.000
2	Tủ Mát	- Loại tủ: Dạng đứng - Số giá đỡ (kệ): 10 - Gas lạnh: R290 - Công nghệ tiết kiệm điện: inverter - Nhiệt độ: 0 - 10°C - Công suất: 235 W - Nguồn điện: 220V/50Hz - Kích thước tủ: 1000×2059×741.5 mm - Dung tích: 812L - Loại tủ: tủ mát 2 cánh - Trọng lượng: 130 kg - Năm sản xuất: 2024 trở về sau - Hàng mới 100%	HSR D8812	18 tháng	Hòa Phát/ Việt Nam	Cái	1	24.600.000	24.600.000
Tổng cộng									39.300.000

Số tiền bằng chữ: Ba mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng ./.

ỦY NHIỆM CHI

Chuyển khoản ☒ Tiền mặt KB ☐
Tiền mặt NH ☐

Lập ngày 04 tháng 06 năm 2025

Đơn vị trả tiền: Bệnh viện tỉnh

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Tại Kho bạc Nhà nước: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Tài khoản: 3714.0.1042774.00000

Mã nhà tài trợ:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Niên độ NS	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
Chuyển tiền mua sắm máy chạy thận nhân tạo theo hóa đơn số 00000414 ngày 04/03/2025.	00		1.750.000.000
Tổng cộng			1.750.000.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ Y TẾ QUANG HƯNG

Địa chỉ:

Tài khoản: 060179850888

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)- Bình Tân-TP.HCM

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK

Có TK

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 05 tháng 06 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Người nhận tiền

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

Người ký: Nhung Nguyen Thi Ngoc
Ngày ký: 05/06/2025 10:25:39
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Nhung Nguyen Thi Ngoc

Người ký: Hồ Thị Hồng Mận
Ngày ký: 05/06/2025 11:23:45
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Hồ Thị Hồng Mận

Ngày ... tháng ... năm ...

(Ký, ghi họ tên)

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày 04 tháng 06 năm 2025

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Phan Thụy Thu Vân
Ngày ký: 04/06/2025 16:31:55
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Phan Thụy Thu Vân

Người ký: Lê Huy Thạch
Ngày ký: 04/06/2025 16:34:32
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Lê Huy Thạch



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ Y TẾ QUANG HƯNG

Mã số thuế (Tax code): 0315008683

Địa chỉ (Address): 225/27/2 Lê Văn Quới, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 0903151366 - 0979124133

Số tài khoản (Bank account): 060179850888 - Tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) - Bình Tân
979124133 - Tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB) - HCM

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C25TQH

Số (No.): 00000414

Ngày (Date) 04 tháng (month) 03 năm (year) 2025

Mã CQT (Code): 0010056AD3CE5040B494041C568537B502

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company's name): BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Mã số thuế (Tax code): 4500223107

Mã đơn vị cơ quan ngân sách (Budgetary unit code):

Địa chỉ (Address): Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK

Số tài khoản (Bank account):



STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Số lô (Lot. No)	Hạn dùng (Exp. Date)	ĐVT (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
1	Máy chạy thận nhân tạo Model: SURDIAL 55 PLUS Hãng/ Nước SX: Shibuya Corporation - Nhật Bản Năm sản xuất: 2024 Seri: 24CX36135; 24CX36136; 24CX36137; 24CX36138; 24CX36139			Máy	5,00	333.333.333,3330	1.666.666.667
	Chi tiết theo Hợp đồng số: 209/2024/HĐVT-BVT ngày 20 tháng 11 năm 2024						
Cộng tiền hàng (Total amount excl. VAT):							1.666.666.667
Thuế suất GTGT (VAT rate):		5 %		Tiền thuế GTGT (VAT amount):		83.333.333	
Tổng tiền thanh toán (Total amount):							1.750.000.000
Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn.							

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Signature Valid

Ký bởi (Signed By): CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ Y TẾ QUANG HƯNG

Ký ngày (Signing Date): 04/03/2025

Tra cứu tại Website (Search in website): <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu> - Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): DEHMC0JL1R41

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) (You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)

Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

Số: /QĐ-BVT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm máy chạy thận nhân tạo

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bệnh viện đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế Ninh Thuận;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 363/QĐ-SYT ngày 10/09/2024 của Giám đốc Sở y tế tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm máy chạy thận nhân tạo của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-BVT ngày 25/09/2024 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Mua sắm máy chạy thận nhân tạo;

Căn cứ báo cáo đánh giá E-HSDT số 1438/BC-TCG ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Tổ chuyên gia;

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu tại Tờ trình số: 1439/TTr-TCG ngày 30 tháng 10 năm 2024 và kiến nghị của Tổ trưởng tổ thẩm định tại Báo cáo thẩm định 13 tháng 11 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm máy chạy thận nhân tạo thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

- Dự toán mua sắm máy chạy thận nhân tạo của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.
- Gói thầu: Mua sắm máy chạy thận nhân tạo

- Đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thương mại Thiết bị Y Tế Quang Hưng. Địa chỉ: 225/27/2 Lê Văn Quới, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
- Giá trúng thầu: 1.750.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng)
- Danh mục dự thầu: Theo danh mục đính kèm quyết định này.
- Nguồn vốn: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2024.
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu/thời gian thực hiện hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Tổ chuyên gia, phòng Vật tư thiết bị y tế, phòng Tài chính kế toán căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Trưởng phòng Vật tư thiết bị y tế, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp và nhà thầu nêu tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TTĐ₄.

GIÁM ĐỐC

LÊ HUY THẠCH

DANH MỤC GÓI THẦU MUA SẮM MÁY CHẠY THẬN NHÂN TẠO

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-BVT ngày tháng năm 2024)

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Chủng loại/Mã sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	Mã HS	HSX - NSX	Bảo hành	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy chạy thận nhân tạo	Máy thận nhân tạo SURDIAL 55 PLUS	SURDIAL 55 PLUS	I. YÊU CẦU CHUNG: Chất lượng máy: Mới 100%. Năm sản xuất: Năm 2023 trở về sau. Nguồn cung cấp: AC 220/230 V ± 10%, tần số 50 Hz/ 60 Hz Môi trường hoạt động: Nhiệt độ: 15 – 35°C Độ ẩm: 35 – 80 % Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485, CE CFS Nhật II. YÊU CẦU CẤU HÌNH: Máy chính kèm đầy đủ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy Các phụ kiện kèm theo: Cọc đỡ dịch môi: 01 cái Tháp đèn cao, nhiều màu chỉ thị trạng thái thiết bị: 01 cái Giá đỡ quả lọc: 01 cái Cây hút hóa chất: 01 cái Bộ quả lọc dịch siêu sạch: 01 bộ Bộ đo Huyết áp tự động: 01 bộ	9018	Shibuya Corporation - Nhật Bản	48 tháng, kể từ ngày bàn giao nghiệm thu	máy	5	350.000.000	1.750.000.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Chủng loại/Mã sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	Mã HS	HSX - NSX	Bảo hành	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				III. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT: 1. Các chức năng chính: Thẩm phân với dịch lọc Bicarbonate và dịch lọc Acetate Siêu lọc đơn thuần, không trao đổi chất (ISO UF, SQHD) Thẩm phân một kim Thẩm phân hai kim Biểu đồ siêu lọc và độ dẫn điện Chức năng mỗi màng tự động Chức năng tự động kiểm tra máy Chức năng cảnh báo, có bộ nhớ lưu các lỗi và sự kiện đã xảy ra Tối ưu chính xác Kt/V bằng công cụ “Dose finder” Phát hiện bọt khí trong máu bằng cảm biến siêu âm Phát hiện rò rỉ máu bằng cảm biến quang học Pin dự phòng: thời gian máy hoạt động tối đa ≥ 30 phút. Pin dự phòng khi mất điện sẽ vận hành LCD, bảng điều khiển cảm ứng, bơm máu, cảm biến phát hiện bọt khí đường tĩnh mạch, bơm heparin, kẹp đường tĩnh mạch và giám sát áp lực khi mất điện. Màn hình màu, tay chạm 10.4 inch							

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Chủng loại/Mã sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	Mã HS	HSX - NSX	Bảo hành	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				Màn hình xoay được 180° giúp cho việc quan sát và điều trị dễ dàng hơn. Trên màn hình thể hiện theo từng trang đầy đủ các thông số cài đặt của nhà sản xuất, thông số cài đặt của người sử dụng và các thông số thực tế của quá trình điều trị. Hiển thị các thông báo lỗi trong quá trình làm việc, và lưu lại các lỗi để người sử dụng dễ dàng kiểm tra. 2. Kiểm soát áp lực tĩnh mạch: Dải đo: từ -500 đến +500 mmHg Độ chính xác giá trị chỉ ra: ±10 mmHg 3. Kiểm soát áp lực động mạch: Dải đo: từ -500 đến đến +500 mmHg Độ chính xác giá trị chỉ ra: ±10 mmHg 4. Kiểm soát áp lực dịch: Dải đo: từ -650 đến +650 mmHg 5. Hệ thống siêu lọc: Phương pháp kiểm soát siêu lọc: kiểm soát thể tích bằng bơm piston Tốc độ siêu lọc: dải cài đặt từ 0.00, 0.10 – 5.00 L/h Độ chính xác: ± 30 g/h							

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Chủng loại/Mã sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	Mã HS	HSX - NSX	Bảo hành	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				6. Dải lưu lượng dịch lọc: Dải cài đặt: từ 300 - 800 ml/phút, có thể điều chỉnh thay đổi được lưu lượng dịch lọc: mỗi bước chỉnh 50ml/phút Nhiệt độ dịch lọc: từ 34 °C đến 39 °C <i>Bicarbonate:</i> Tổng độ dẫn điện: từ 130 đến 160 mEq/L (Bicarbonate: 5 - 65 mEq/L) Độ ổn định: ≤ 0.3mS/cm <i>Acetate:</i> Tổng độ dẫn điện: từ 130 đến 160 mEq/L Độ ổn định: ≤ 0.3mS/cm 7. Bơm máu: Bơm máu phương pháp: 2 trục lăn, điều chỉnh khe hở bằng các chốt lệch tâm Có thể sử dụng 02 loại dây máu cỡ: - Ống đường kính lớn: 8.00 x 12.00mm ± 0.15 mm - Ống đường kính nhỏ: 6.35 x 9.75mm ± 0.15 mm Tốc độ bơm máu: + Ống đường kính lớn: 0,10 – 600 mL/phút + Ống đường kính nhỏ: 0,10 – 300 mL/phút Độ chính xác: ±10% 8. Bơm Heparine:							

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Chủng loại/Mã sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	Mã HS	HSX - NSX	Bảo hành	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				Là loại bơm xi lanh đơn Có thể sử dụng nhiều loại bơm tiêm cỡ 10ml, 20ml, 30ml Dải cài đặt: 0.0 – 9.9 mL/giờ, bước điều chỉnh 0.1 mL/giờ Độ chính xác ± 10% Lượng truyền nhanh (Bolus volume: 0.5 - 10ml) Có thể đặt thời gian tắt bơm Heparin trước khi kết thúc thẩm phân theo yêu cầu của người sử dụng (0 - 60 phút) 9. Hệ thống phát hiện bọt khí: Phát hiện bọt khí: phương pháp truyền sóng siêu âm Có khả năng phát hiện bọt khí có kích thước: 0,3µl 10. Hệ thống phát hiện rò rỉ máu: Điểm phát hiện: mặc định là 260 ppm, Ht 32% Dải cài đặt: 50 – 500 ppm, bước cài đặt 10 ppm Quy đổi: từ 0.13 ml máu/phút với Qd=500ml/phút (260ppm *500ml/phút =260/1.000.000 *500) từ 0.21 ml máu/phút với Qd=800ml/phút (260ppm *800ml/phút =260/1.000.000 *800)							

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Chủng loại/Mã sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	Mã HS	HSX - NSX	Bảo hành	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				11. Báo động khi có sự cố xảy ra và an toàn: Hệ thống báo động bằng âm thanh và tháp đèn báo hiệu Tự kiểm tra khi bắt đầu (Start up test): thực hiện tự kiểm tra trước cuộc điều trị 12. Chương trình rửa và khử khuẩn: Có thể cài đặt được nhiều chương trình rửa khác nhau phù hợp với từng điều kiện cụ thể, Có thể rửa hóa chất và rửa nhiệt đến 86°C. Có chương trình tự động tắt máy sau khi rửa cuối ngày. Nếu cuối ngày máy không tắt nguồn thì có thể cài đặt hẹn giờ tự động rửa máy cho đầu ngày hôm sau.							
Tổng cộng: (Giá trên bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển)											1.750.000.000

(Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng).

ỦY NHIỆM CHI

Chuyển khoản ☒ Tiền mặt KB ☐
Tiền mặt NH ☐

Lập ngày 04 tháng 06 năm 2025

Đơn vị trả tiền: Bệnh viện tỉnh

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Tại Kho bạc Nhà nước: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Tài khoản: 3714.0.1042774.00000

Mã nhà tài trợ:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Niên độ NS	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
Chuyển tiền mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận theo hóa đơn số 00000364 ngày 09/05/2025.	00		1.517.700.000
Tổng cộng			1.517.700.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một tỷ năm trăm mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ NHẤT TÂM

Địa chỉ:

Tài khoản: 0421000435127

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương, TP.HCM

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK

Có TK

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 05 tháng 06 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Người nhận tiền

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

Người ký: Nhung Nguyen Thi Ngoc
Ngày ký: 05/06/2025 10:24:24
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Nhung Nguyen Thi Ngoc

Người ký: Hồ Thị Hồng Mận
Ngày ký: 05/06/2025 11:22:46
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Hồ Thị Hồng Mận

Ngày ... tháng ... năm ...

(Ký, ghi họ tên)

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày 04 tháng 06 năm 2025

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Phan Thụy Thu Vân
Ngày ký: 04/06/2025 16:33:49
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Phan Thụy Thu Vân

Người ký: Lê Huy Thạch
Ngày ký: 04/06/2025 16:34:20
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Lê Huy Thạch



CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ NHẤT TÂM

Mã số thuế: 0312466808

Địa chỉ: 69/27 Nguyễn Cửu Đàm, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 7301 3681

Số tài khoản: 0421000435127 - Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) – CN Hùng Vương

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 09 tháng 05 năm 2025

Mã CQT: 00B48CB606F55D43F0AA64D813A385DC42

Ký hiệu: 1C25TNT

Số: 00000364

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Mã số thuế: 4500223107

Địa chỉ: Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Hình thức thanh toán: TM/CK

Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Máy điện tim Model: ECG-3150 Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp Nước sản xuất: Trung Quốc	Cái	3,00	36.095.238,10	108.285.714
2	Máy gây mê Model : Carestation 650 (Carestation 650 A1) Hãng sản xuất : Datex-Ohmeda, Inc (GE Healthcare) Nước sản xuất : Mỹ	Bộ	1,00	1.176.190.476,19	1.176.190.476
3	Máy X-quang nha Model: RAY98 (M) Hãng sản xuất: Ningbo Runyes Medical Instrument Co., Ltd, China Nước sản xuất: Trung Quốc	Cái	1,00	160.952.380,95	160.952.381
	(Chi tiết theo hợp đồng số :11/HĐTB-BVT ngày 14/02/2025)		0,00	0,00	0
Cộng tiền hàng:					1.445.428.571
Thuế suất GTGT: 5 %		Tiền thuế GTGT:			72.271.429
Tổng tiền thanh toán:					1.517.700.000

Số tiền viết bằng chữ: Một tỷ năm trăm mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn.

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ NHẤT TÂM

Ký ngày: 09/05/2025

(Cần kiểm tra, đối chiếu trước khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: ALHJF0ZR81L7

Tra cứu tại Website: <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/>

ỦY NHIỆM CHI

Chuyển khoản ☒ Tiền mặt KB ☐
Tiền mặt NH ☐

Lập ngày 04 tháng 06 năm 2025

Đơn vị trả tiền: Bệnh viện tỉnh

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Tại Kho bạc Nhà nước: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Tài khoản: 3714.0.1042774.00000

Mã nhà tài trợ:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Niên độ NS	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
Chuyển tiền mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận theo hóa đơn số 3 ngày 08/05/2025.	00		360.000.000
Tổng cộng			360.000.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ALC VIỆT NAM

Địa chỉ:

Tài khoản: 876878

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): Ngân hàng TMCP Á Châu, chi nhánh Thăng Long, Hà Nội

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK

Có TK

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 05 tháng 06 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Người nhận tiền

(Ký, ghi họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, ghi họ tên)

Chủ tài khoản

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Nhung Nguyen Thi
Ngọc
Ngày ký: 05/06/2025 10:26:12
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Nhung Nguyen Thi
Ngọc

Người ký: Hồ Thị Hồng Mận
Ngày ký: 05/06/2025 11:24:47
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Hồ Thị Hồng Mận

Ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày 04 tháng 06 năm 2025

Người ký: Phan Thụy Thu Vân
Ngày ký: 04/06/2025 16:34:38
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Phan Thụy Thu Vân

Người ký: Lê Huy Thạch
Ngày ký: 04/06/2025 16:35:19
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Lê Huy Thạch



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C25TAL

Số (No.): 3

Ngày (Date) 08 tháng (month) 05 năm (year) 2025

Đơn vị bán hàng (Seller): CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ALC VIỆT NAM

Mã số thuế (Tax code): 0106396087

Địa chỉ (Address): Số 28, ngõ 366/36 Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 024.63298232



Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company name): Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Mã số thuế (Tax code): 4500223107

Địa chỉ (Address): Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): Chuyển khoản

Số tài khoản (A/C No.):

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods, services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)
1	Bơm tiêm điện Model: Top-5530 Hãng sản xuất: Meditop Corporation (Malaysia) SDN.BHD Nước sản xuất: Malaysia (Theo Hợp đồng số: 11/HĐTB-BVT ký ngày 14/02/2025)	Cái	15	22.857.142,86	342.857.143
Cộng tiền hàng (Sub total):					342.857.143
Thuế suất GTGT (VAT rate): 5%			Tiền thuế GTGT (VAT amount):		17.142.857
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					360.000.000
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Ba trăm sáu mươi triệu đồng.					

Người mua hàng (Buyer)

Người bán hàng (Seller)

Signature Valid

Ký bởi: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI ALC VIỆT NAM
Ký ngày: 08- 05- 2025

Mã của cơ quan thuế (Tax authority code): 00D5AE214D506F4E0B925A2FD7FFE23521

Trang tra cứu: <http://0106396087hd.easyinvoice.com.vn> Mã tra cứu: 6DW2VR9LQ

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NINH THUẬN**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: KQ2400548277_2502070820

Ninh Thuận, ngày 7 tháng 2 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng của gói thầu Mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, thuộc dự án/dự toán mua sắm Nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2024

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1783/QĐ-BVT ngày 20/11/2024 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-BVT ngày 12/12/2024 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận Về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận thuộc dự án/dự toán mua sắm nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2024;

Căn cứ báo cáo đánh giá E-HSDT số 128/BC-TCG ngày 20 tháng 01 năm 2025;

Xem xét đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu tại Tờ trình số: 148/TTr-TCG ngày 22 tháng 01 năm 2025 và kiến nghị của Tổ trưởng tổ thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 15/BC-TTĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận; thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2400548277
- Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận
- Giá gói thầu hoặc dự toán được duyệt (nếu có): 1.904.000.000 VND
- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 Ngày

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

S T T	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (VND)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có) (VND)	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có) (VND)	Giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
1	Liên danh Nhất Tâm - ALC Việt Nam	0312466808 0106396087	1.877 .700. 000	1.877.70 0.000			1.877 .700. 000	90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	

4. Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu:

Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu được nêu tại Bảng số 01

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Tổ chuyên gia, phòng Vật tư thiết bị y tế, phòng Tài chính kế toán căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Vật tư thiết bị y tế, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp và nhà thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TTĐ4

GIÁM ĐỐC

Signature Not Verified

Nội dung được ký số bởi:
Tên đơn vị: TÊN HI VIỆN TÊN SINH HUÂN
Mã số thuế: 4500223107
Thời gian ký: 07/02/2025 09:07:47

LÊ HUY THẠCH

DANH MỤC GÓI THẦU MUA SẴM THIẾT BỊ Y TẾ CỦA BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

(Kèm theo Quyết định số KQ2400548277_2502070820 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận)

Tên công ty trúng thầu: Liên danh Nhất Tâm ALC Việt Nam

Đơn vị tính: đồng

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy điện tim	Máy điện tim	ECG- 3150	I. Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2023 trở về sau - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485 - Điện áp làm việc: 100 - 240V ± 10%, 50/60 Hz - Môi trường hoạt động: +Nhiệt độ: 5 độ C đến 40 độ C +Độ ẩm: Thiết bị ECG-3150 25 đến 95% (không ngưng tụ), Pin 40-85% (không ngưng tụ) II. Yêu cầu cấu hình thiết bị: Máy chính với màn hình 5 inch và có sẵn phần mềm phân tích kết quả điện tim, tích hợp 1 cổng LAN kết nối với máy tính, 2 cổng USB và phụ kiện chuẩn đi kèm: - 1 dây nguồn - 1 bộ chuyển đổi nguồn (AC adaptor) - 1 dây điện tim - 6 điện cực hút ở ngực bằng núm cao su - 4 điện cực kẹp chi - 1 cuộn giấy ghi theo máy - 1 bút lau đầu máy ghi nhiệt	9018 1100	Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp.	Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp./ Trung Quốc	Cái	03	37.900.000	113.700.000

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- 1 pin sạc - Có phần mềm đọc kết quả kết nối và đọc kết quả điện tim trên máy tính 1 đĩa CD phần mềm và đọc kết quả điện tim - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - 01 Xe để máy - Phụ kiện khác kèm theo nếu có III. Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật: - Máy điện tim 3 kênh kèm phần mềm phân tích kết quả điện tim cho một lúc 12 đạo trình và phân tích khoảng 200 lỗi điện tim và theo 5 phân loại đánh giá - Máy có màn hình tinh thể lỏng 5.0 inch giúp quan sát 12 đạo trình điện tim cùng lúc, tin nhắn cảnh báo và chức năng hướng dẫn giúp người sử dụng kiểm tra nguyên nhân gây ra lỗi khi đo - Có thể lưu được 3 phút gần nhất toàn bộ các đạo trình ECG vào bộ nhớ trong và có thể lựa chọn một phần để in và phân tích - Máy có kích thước nhỏ gọn, nhẹ: Khối lượng máy 1.1 kg - Máy có Pin sạc NiMH mang đến hơn 180 phút đo và ghi - Có thể xuất dữ liệu qua mạng dây LAN hoặc qua mô-đun mạng không dây - Có thể sử dụng thẻ nhớ USB làm bộ nhớ ngoài - Thông tin bệnh nhân có thể được nhận từ sever bên ngoài. Có thể xuất báo cáo trong DICOM hoặc định dạng PDF với khả năng tích hợp dữ							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				liệu với nhiều hệ thống quản lý dữ liệu Thu tín hiệu điện tim - Điện trở vào: $\geq 50M\Omega$ (tại 0.67 Hz) - Điện cực offset: $\pm 550mV$ - Tính năng bảo vệ ngõ vào: có chức năng bảo vệ chống sốc điện - Tỷ số triệt nhiễu đồng pha (CMRR): $> 105dB$ (tại 10V) - Dòng mạch vào: $< 0.05\mu A$ - Chuẩn độ điện thế: 10mm/mV, $\leq \pm 2\%$ - Nhiễu trong: $\leq 20\mu Vp-v$ - Kênh tham chiếu: $\leq -40dB$ - Đáp ứng tần số: 10 Hz điểm chuẩn, 0.05 đến 150 Hz (+0.4 dB / -3.0 dB), 150 Hz ($\geq 71\%$ lọc thông cao: 150 Hz) - Tần số mẫu: ≥ 8000 mẫu/giây Xử lý tín hiệu - Tần số lấy mẫu: 500 mẫu/giây, 1.25 $\mu V/LSB$ - Đáp ứng tín hiệu tối thiểu: 20 $\mu Vp-v$ - Bộ lọc nhiễu điện cơ: 25/35 Hz - Bộ lọc thông cao: 75, 100, 150 Hz ($\geq 3dB$) - Bộ lọc nhiễu điện lưới AC: 50/60 Hz - Lọc trôi đường nền: yếu -20dB (0.1Hz), mạnh -34dB (0.1Hz) - Hằng số thời gian: ≥ 3.2 giây - Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV - Nhận biết tạo nhịp: có sẵn - Bộ chuyển đổi A/D: 32 bit Màn hình hiển thị							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Kích thước: 5 inch - Loại màn hình: màu LCD TFT (có đèn nền) - Độ phân giải: 800 x 480 điểm - Hiện thị thông số: sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, cài đặt chế độ ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, phức hợp QRS, thông báo lỗi, trạng thái tiếp xúc điện cực, nhiễu Máy ghi - Mật độ in: 200dpi (8dots/mm) - Mật độ đường quét: 1ms - Số kênh: 1, 1 + nhịp, 3 - Tốc độ giấy: 25mm/giây, 50mm/giây - Thông số in: sóng điện tim, nhịp tim, phiên bản phần mềm, ngày và giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, tên đạo trình, bộ lọc, thông tin bệnh nhân (số thứ tự ID, giới tính, tuổi), đánh dấu sự kiện, tiếp xúc điện cực, nhiễu - Loại giấy ghi: giấy cuộn dài 30m, chiều rộng 63 mm - Nhiễu cơ khí: $\leq 48\text{dB}$ ở tốc độ 25mm/giây Phân tích điện tim - Độ tuổi phân tích: từ trẻ sơ sinh đến người lớn - Mục tìm ra kết quả điện tim: khoảng 200 - Mục phân tích kết quả: 5 Các yêu cầu khác: - Thời hạn bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị, bảo trì 3 tháng/lần trong thời hạn còn bảo hành - Cam kết hướng dẫn người sử dụng vận hành							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				thiết bị đến khi thành thạo - Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, vật tư tiêu hao tối thiểu 5 năm sau khi hết thời gian bảo hành							
2	Máy gây mê	Máy gây mê	Carestation 650 (Carestarion 650 A1)	I. Yêu cầu chung: - Năm sản xuất: Năm 2023 trở về sau - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Nguồn cung cấp: 220 - 240V, 50/60Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: 40 độ C + Độ ẩm tối đa: 95% II. Yêu cầu cấu hình thiết bị: Máy chính kèm phụ kiện có thể tích hợp: - Dây khí nén: 01 chiếc - Dây oxy: 01 chiếc - Bộ trộn khí hiển thị điện tử cho O2 và air: 01 bộ - Cảm biến dòng chảy sử dụng nhiều lần: 02 chiếc - Bộ hấp thụ CO2 kèm bình vôi soda sử dụng nhiều lần: 01 bộ - Bộ thải khí mê: 01 bộ	9018	Datex-Ohmeda, Inc (GE Healthcare)	Datex-Ohmeda, Inc (GE Healthcare)/ Mỹ	Bộ	01	1.235.000.000	1.235.000.000

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Bình bốc hơi: 01 bình - Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ tích hợp trong máy: 01 bộ - Khối đo khí mê tích hợp trong thân máy: 01 chiếc - Xe đẩy: 01 chiếc Phụ kiện có thể sử dụng kèm theo: - Mặt nạ người lớn sử dụng nhiều lần: 1 chiếc - Dây gây mê người lớn, sử dụng nhiều lần: 01 chiếc - Bóng bóp người lớn: 01 chiếc III. Tính năng, thông số kỹ thuật Yêu cầu về mục đích sử dụng, nguyên lý hoạt động, công nghệ - Sử dụng công nghệ bóng xếp - Sử dụng được cho bệnh nhân: Sơ sinh, trẻ em, người lớn Thông số kỹ thuật Máy chính - Gây mê đặt với lưu lượng thấp: 100 ml/phút - Có phần mềm ecoFLOW giúp bác sĩ giảm thiểu nguy cơ thiếu hụt nồng độ oxy khi thể hiện gây mê dòng thấp, giảm thiểu lượng tiêu thụ thuốc mê - Có phần mềm ecoFLOW thể hiện lượng thuốc mê tiêu thụ, và tính toán mức giá tiền thuốc mê đã sử dụng dựa theo đơn giá được đặt trước.							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Có các phần mềm Vital Capacity và Cycling giúp tự động thể hiện các thủ thuật trong thông khí: +Chương trình Vital Capacity và Cycling Cung cấp một nhịp thở áp lực trong 1 khoảng thời gian cài đặt trước, với các thông số tối thiểu bao gồm: áp lực, thời gian thở, mức PEEP sau khi kết thúc nhịp thở + Chương trình Vital Capacity và Cycling Cung cấp một chuỗi các nhịp thở áp lực theo các bước được cài đặt trước. Có thể cài đặt trước 7 bước - Van giới hạn áp lực điều chỉnh trong dải: từ 0.5 tới 70 cmH2O - Tổng thể tích hệ thống thở, bao gồm cả bình hấp thụ CO2 và bóng bóp: +Chế độ thở máy: 3,01 L=3010ml (bao gồm: 2006ml phần thở máy + 1004 ml bình hấp thụ) +Chế độ bóp bóng: 1,504 lít= 1504ml (bao gồm 500ml bóng bóp +1004 ml bình hấp thụ) - Có đèn chiếu sáng bề mặt làm việc - Có đèn chiếu sáng núm điều chỉnh dòng chảy và các cổng phụ đang được sử dụng Màn hình - Màn hình màu cảm ứng kích thước 15 inch, xoay được độc lập nhiều hướng - Độ phân giải (Pixel format): 1024 x 768 pixel - Điều chỉnh được độ sáng màn hình từ mức độ 1 (tối nhất) đến mức độ 5 (sáng nhất) - Hiển thị lên tới 3 đồ thị dạng sóng trên màn hình							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Các đồ thị dạng sóng có thể lựa chọn tối thiểu gồm: áp lực (Paw), lưu lượng (flow), khí mê (agent) và CO2 Bộ trộn khí hiển thị điện tử cho O2 và Air -Lưu lượng khí (Gas flow value) được hiển thị điện tử trên màn hình -Dài lưu lượng khí sạch: 0 và từ 100 ml/phút tới 15 lít/phút cho cả oxy và khí nén Cảm biến lưu lượng -Cảm biến lưu lượng công nghệ chênh áp (variable orifice), có thể hấp tiết trùng được Hệ thống hấp thụ CO2 -Bình hấp thụ CO2 có sức chứa: 1150g= 1,15 kg Bình bốc hơi -Có 02 vị trí lắp bình bốc hơi. -Dài lưu lượng: từ 0.2 lít/phút tới 15 lít/phút -Tổng dung tích thuốc mê (Agent capacity): 300ml Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ -Có hệ thống cung cấp khí Oxy phụ trợ tích hợp trong thân máy có dải điều chỉnh: từ 0 tới > 10 lít/phút Ắc quy dự phòng Có ắc quy dự phòng trong máy đảm bảo cho máy hoạt động với đầy đủ chức năng trong 90 phút. Khối đo khí mê							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				-Tích hợp khối đo khí mê, đo nồng độ khí mê (Anesthetic Agent) và các loại khí: CO₂ (EtCO₂, FiCO₂); O₂ (EtO₂, FiO₂); N₂O. -Khí CO₂ + Theo dõi EtCO₂ và FiCO₂ + Dạng sóng CO₂ + Dải đo: từ 0 tới 15% + Loại cảm biến: cảm biến hồng ngoại + Thay đổi được cảnh báo cao/thấp EtCO₂ và FiCO₂ - Khí O₂ + Cảm biến O₂ sử dụng công nghệ thuận từ + Theo dõi nồng độ EtO₂ + Nồng độ FiO₂ + Dải đo: từ 0 tới 100% + Điều chỉnh được giới hạn cảnh báo cao-thấp EtO₂ và FiO₂ -N₂O + Dải đo: từ 0 tới 100% - Thuốc mê (AA) - Dải đo Halothane, Isoflurane, Enflurane : từ 0 tới 6% - Dải đo Sevoflurane: từ 0 tới 8% - Dải đo Desflurane: từ 0 tới 20 % - Phải hiển thị được dạng sóng của khí mê							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Phải hiển thị được thông số MAC - Phát hiện được hỗn hợp khí - Điều chỉnh được giới hạn cảnh báo cao-thấp EtAA và FiAA - Ngưỡng xác định: 0.15 vol% Xe đẩy - Xe đẩy có bánh xe và phải có khóa hãm 3. Yêu cầu về các chức năng của thiết bị Yêu cầu chức năng thở máy - Cấp O2 nhanh: từ 25 tới 75 lít/phút - Máy có thể chuyển sang chế độ chờ (Standby) - Dải lưu lượng bù: 100 ml/phút tới 15 lít/phút - Dải hoạt động của van dòng chảy từ: 1 tới 120 lít/phút - Có khả năng bù tự động thất thoát do nén tạo ra bởi bình hấp thụ CO2 và bóng xếp Yêu cầu các chế độ thở: - Chế độ kiểm soát bằng tay (Manual) - Chế độ kiểm soát thể tích (VCV) có tính năng bù thể tích khí lưu thông - Chế độ kiểm soát áp lực (PCV) - Chế độ kiểm soát áp lực, đảm bảo thể tích (PCV-VG) - Chế độ thở cưỡng bức ngắt quãng đồng bộ kiểm soát thể tích SIMV Volume							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Chế độ thở cưỡng bức ngắt quãng đồng bộ kiểm soát áp lực SIMV Pressure - Chế độ thở cưỡng bức ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát áp lực, đảm bảo thể tích (SIMV PCV-VG) - Chế độ thở hỗ trợ áp lực PSVPro với dự phòng ngừng thở Yêu cầu về các thông số thở: - Thể tích khí lưu thông Vt: từ 20 tới 1500ml đối với VCV, PCV-VG, SIMV VCV) - Dải thông khí phút: < 0.1 tới 99.9 lít/phút - Mức lưu lượng đỉnh: 120 lít/phút + khí sạch - Dải áp lực hít vào: từ 5 tới 60 cmH20 - Dải giới hạn áp lực: từ 12 tới 100 cmH20 - Dải áp lực hỗ trợ: tắt, từ 2 tới 40 cmH20 - Tần số thở: Từ 4 đến 100 nhịp/phút đối với chế độ kiểm soát thể tích và kiểm soát áp lực - Tần số thở: Từ 2 tới 60 nhịp/phút đối với chế độ SIMV, PSV và SIMV PCV-VG - Tỷ lệ I:E:1:8 tới 2:1 - Thời gian hít vào: từ 0.2 tới 5 giây - Độ nhạy trigger dòng: từ 0.2 tới 10 lít/phút - Cửa sổ trigger: tắt, từ 5 tới 80% ca thời gian thở ra - Ngưỡng ngắt kỳ thở vào: từ 5 tới 75% - Dải ngưng kỳ thở vào: tắt, từ 5 tới 60%							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- PEEP: tắt, từ 4 tới 30 cmH₂O Yêu cầu các thông số theo dõi: - Thông khí phút: từ ≤ 0.1 tới 99.9 lít/phút - Thể tích khí lưu thông :từ < 1 tới 9999 ml - Theo dõi nồng độ % Oxy : từ 5 tới 110 % - Áp lực: từ -20 tới 120 cmH₂O Yêu cầu chức năng cảnh báo an toàn - Có chức năng tự động cài đặt giới hạn bảo động - Thể tích thông khí: Thấp: tắt, từ 1 ml đến 1500 ml Cao: từ 20ml đến 1600 ml, tắt - Thông khí phút (VE): Thấp: tắt, từ 0.1 lít/phút đến 10 lít/phút Cao: từ 0.5 lít/phút đến 30 lít/phút, tắt - Bảo động ngừng thở Khi bật chế độ thở máy: lưu lượng thở đo được < 5ml trong 30 giây Khi tắt chế độ thở máy lưu lượng thở đo được < 5 ml trong 30 giây - Áp lực: Thấp: 4 cmH₂O Cao: 12 đến 100 cmH₂O - Nồng độ % FiO₂: Thấp: từ 18% đến 99%							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				Cao: từ 19% đến 100%, tắt IV. Yêu cầu khác - Thời hạn bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị, bảo trì 3 tháng/lần trong thời hạn còn bảo hành - Cam kết hướng dẫn người sử dụng vận hành thiết bị đến khi thành thạo - Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, vật tư tiêu hao tối thiểu 5 năm sau khi hết thời gian bảo hành							
3	Máy X-quang nha di động	Máy X-quang nha	Ray98(M)	I. Yêu cầu chung: - Năm sản xuất: Năm 2023 trở về sau - Chất lượng máy: Mới 100% - Nguồn điện: AC 110 - 240V, 50/60Hz II. Yêu cầu cấu hình thiết bị: 1. Máy chính gồm: - Công tắc chụp với dây kéo: 01 cái - Đầu đèn X-Quang: 01 cái - Cánh tay mang đầu đèn: 01 cái - Ghế ngồi cho bệnh nhân: 01 cái 2. Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật: - Điện nguồn: AC 110 - 240V, 50/60Hz - Điện thế đầu phát tia: 65kV $\pm$ 10%	9022 1300	Ningbo Runyes Medical Instrument Co., Ltd, China	Ningbo Runyes Medical Instrument Co., Ltd, China/ Trung Quốc	Cái	01	169.000.000	169.000.000

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Dòng anode: 7mA $\pm$ 20% - Thời gian chụp: 0.01 đến 2 giây - Bộ lọc: $\geq$ 2.1 mm Al 3. Phụ kiện kèm theo: Máy quét phim kỹ thuật số Model: DS630 Hãng sản xuất: Ningbo Runyes Medical Instrument Co., Ltd, China” 3.1 Yêu cầu cấu hình - 01 thân máy - 01 bộ sạc - 01 USB cài đặt - 01 cáp kết nối máy tính - 01 phim size 0 - 01 phim size 1 - 01 phim size 2 - Bọc phim - 01 bộ máy tính để bàn: PC Dell Vostro 3020T 71023219 CPU,tốc độ cơ bản up to 4.0GHz, Ram 8Gb, ổ cứng SSD 256GB. Màn hình LCD Dell S2421HN 23.8 inch - 01 máy in laser trắng đen: CANON LBP 6030 tốc độ in 18 trang/phút, độ phân giải 600 x 600dpi 3.2 Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật - Độ phân giải: 10LP/mm							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Độ sâu trường ảnh: không nhỏ hơn 12 bits/pixel - Thang độ xám: 16bit - Độ phân giải lý thuyết: 25LP/mm - Trọng lượng: 3kg - Chế độ kết nối: kết nối cáp USB - Chất liệu tấm ảnh: Phim - Phù hợp với 4 kích cỡ của tấm phim: - Kích cỡ 0 - Kích cỡ 1 - Kích cỡ 2 - Kích cỡ 3 Thông số - Bước sóng laser: 660nm III. Các yêu cầu khác: - Thời hạn bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị, bảo trì 3 tháng/lần trong thời hạn còn bảo hành - Cam kết hướng dẫn người sử dụng vận hành thiết bị đến khi thành thạo - Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, vật tư tiêu hao tối thiểu 5 năm sau khi hết thời gian bảo hành							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
4	Máy bơm tiêm điện	Bơm tiêm điện	Top 5530	I. Yêu cầu chung: - Năm sản xuất: Năm 2023 trở về sau - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Nguồn cung cấp: + Điện AC 220 - 240V $\pm$ 10%, 50/60Hz (cho 200V) + Nguồn điện DC: DC 12V $\pm$ 5% (loại: ST55-4) + Pin bên trong: DC 3.6V 1500mAh Ni-MH (loại: BP-55) Tuổi thọ pin khoảng 12 giờ (ở tốc độ tiêm 5mL/ h sử dụng pin mới trạng thái sạc đầy) Pin kiểm: Sử dụng bốn loại LR6, pin kiểm cỡ AA DC6V - Thời lượng pin khoảng 24 giờ (ở tốc độ tiêm 5ml/ h sử dụng pin mới) - Môi trường hoạt động + Nhiệt độ môi trường: 5 - 40 ° C + Độ ẩm tương đối: 20- 90% (không ngưng tụ) + Áp suất khí quyển: 70 – 106Kpa II. Yêu cầu cấu hình: Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn gồm: - Máy chính: 01 cái		Meditop Corporation (Malaysia) SDN.BHD	Meditop Corporation (Malaysia) SDN.BHD/ Malaysia	Cái	15	24.000.000	360.000.000

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Giá treo máy: 01 cái - Pin sạc: 01 cái - Dây nguồn: 01 cái III.Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật: Chức năng: I. Tính năng, thông số kỹ thuật: Tính năng: - Ống tiêm tương thích: Top, TERUMO, NIPRO, JMS, B-D, MONOJECT (ngoại trừ ống tiêm 50mL) và bơm tiêm B.BRAUN , cộng với 1 ống tiêm bổ sung do người dùng đăng ký cho mỗi kích thước ống tiêm (10mL, 20mL, 30mL, và 50mL) 1% Diprivan Injection-kit 20mL, 50mL Thông số kỹ thuật: - Tốc độ bơm: + 0.1 ~300.0mL/h cho ống tiêm 10 ml) + 0.1 ~ 400,0mL/h (cho ống tiêm 20 ml) + 0.1 ~ 500.0mL/h (cho ống tiêm 30 ml) + 0.1 ~ 1200.0mL/h (cho ống tiêm 50 ml) + 0,1 ~ 1200,0mL / h (1% Diprivan Injection-kit 20mL, 50mL) (cài đặt có thể điều chỉnh theo mức tăng 0, 1 mL / h) Giá trị mặc định: 150.0mL / h - Tốc độ Purge:							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				+ Khoảng 330mL/h (cho Ống tiêm TOP 10 ml) + Khoảng 620mL/h (Cho ống tiêm TOP 20 ml) + Khoảng 740ml/h (cho ống tiêm TOP 30 ml) + Khoảng 1200mL/h (cho ống tiêm TOP 50 ml) - Khoảng tỷ lệ KVO: 0,1 ~ 5,0mL / h (bước đặt 0,1ml/h giá trị mặc định: 0.1ml. / h) - Cài đặt giới hạn thể tích tiêm truyền tối đa: 0.1 ~ 1.000ml - Độ chính xác truyền dịch: + Độ chính xác cơ học: $\pm 1\%$ + Độ chính xác bao gồm cả ống tiêm: $+ 3\%$ * Truyền ít nhất một giờ với tốc độ dòng chảy ít nhất là 1,0mL / h. - Phát hiện tắc mạch: Có thể được cài đặt bất kỳ trong bốn cấp độ + Cao: $93 \pm 33 \text{ kPa}$ ($700 \pm 250 \text{ mmHg}$ / $0,95 \pm 0,34 \text{ kgf / cm}^2$) + Trung bình: $67 \pm 27 \text{ kPa}$ ($500 \pm 200 \text{ mmHg}$ / $0,68 \pm 0,27 \text{ kgf / cm}^2$) + Thấp: $40 \pm 20 \text{ kPa}$ ($300 \pm 150 \text{ mmHg}$ / $0,41 \pm 0,2 \text{ kgf / cm}^2$) + Rất thấp: $20 \pm 10 \text{ kPa}$ ($150 \pm 75 \text{ mmHg}$ / $0,2 \pm 0,1 \text{ kgf / cm}^2$) * Khi sử dụng ống tiêm TOP (50mL) cho máy							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				bơm Ông tiêm TOP - Phát hiện quá tải: + Khoảng 20N [2,0 kgf) trở lên: (ống tiêm 10 mL) + Khoảng 40 N [4,0 kgf) trở lên: (ống tiêm 20 mL) + Khoảng 55N [5,5 kg) trở lên: (ống tiêm 30mL) + Khoảng 80N [8,0 kg) trở lên : (Ống tiêm 50 mL) - Báo động / Cảnh báo + Báo động ưu tiên cao: Tắc mạch. Quá tải, truyền dịch xong. Tắt nguồn Mất nguồn, Sự cố, Nhắc nhở hoạt động Kẹp ống tiêm được tháo rời., Xi-lanh cắt rời. Mặt bích của ống tiêm được tháo rời . + Cảnh Báo mức độ ưu tiên thấp: Âm lượng thấp, Không có pin, Pin yếu + Tín hiệu thông tin/ cảnh báo: Kiểm tra cảm biến, Không có dòng chảy, Không giới hạn thể tích . Kiểm tra giá trị đặt, Truyền hoàn tất [KVO), Hẹn giờ bảo trì, Chế độ chờ, Nguồn điện chuyển đổi							

Stt	Danh mục	Tên thương mại	Chủng loại (Model)/ mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Mã HS	HSX	NSX (vùng lãnh thổ SX)	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
				- Chức năng: + Tự động tắt nguồn, nhắc nhở báo thức. Báo động chuyển mạch nguồn, chức năng KVO. Chức năng chờ, cài đặt Buzzer, chức năng Lịch sử, Chức năng khóa chia khóa. + Chức năng giới hạn nhãn hiệu ống tiêm, Chức năng chuyển đổi hiển thị giới hạn âm lượng. + Chức năng nạp pin. Chức năng hẹn giờ bảo trì, + Chức năng cài đặt giá trị giới hạn trên của tốc độ dòng chảy,"Chức năng đăng ký ống tiêm của người dùng. IV. Các yêu cầu khác: - Thời hạn bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị, bảo trì 3 tháng/lần trong thời hạn còn bảo hành - Cam kết hướng dẫn người sử dụng vận hành thiết bị đến khi thành thạo - Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, vật tư tiêu hao tối thiểu 5 năm sau khi hết thời gian bảo hành							
TỔNG CỘNG											1.877.700.000

(Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, bảy trăm nghìn đồng)

ỦY NHIỆM CHI

Chuyển khoản ☒ Tiền mặt KB ☐
Tiền mặt NH ☐

Lập ngày 10 tháng 06 năm 2025

Đơn vị trả tiền: Bệnh viện tỉnh

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Tại Kho bạc Nhà nước: Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Tài khoản: 3714.0.1042774.00000

Mã nhà tài trợ:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Niên độ NS	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
Chuyển tiền mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số theo hóa đơn số 00000014 ngày 16/04/2025.	00		86.900.000
Tổng cộng			86.900.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY TNHH KHANACHI VIỆT NAM

Địa chỉ:

Tài khoản: 095556868

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): Ngân hàng TMCP Quân Đội, chi nhánh Thanh Trì

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

PHẦN KBNN GHI
Nợ TK
Có TK

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 11 tháng 06 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Người nhận tiền

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

Người ký: Nhung Nguyen Thi
Ngoc
Ngày ký: 11/06/2025 15:24:44
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Nhung Nguyen Thi
Ngoc

Người ký: Hồ Thị Hồng Mận
Ngày ký: 11/06/2025 15:40:16
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 9 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

Hồ Thị Hồng Mận

Ngày ... tháng ... năm ...

(Ký, ghi họ tên)

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày 11 tháng 06 năm 2025

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Phan Thụy Thu Vân
Ngày ký: 11/06/2025 09:25:25
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Phan Thụy Thu Vân

Người ký: Lê Huy Thạch
Ngày ký: 11/06/2025 14:20:49
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Bệnh viện tỉnh

Lê Huy Thạch



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C25TVN

Số (No.): 00000014

Ngày (date) 16 tháng (month) 04 năm (year) 2025
MCQT: 00A9884F478D3C456894F8A2D9C2FF0A9B

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH KHANACHI VIỆT NAM

Mã số thuế (Tax code): 0106280011

Địa chỉ (Address): Số 1/B2 tập thể X130, Xã Ngọc Hải, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

Số tài khoản (Account No):

Điện thoại (Tel):



Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company's name): Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Địa chỉ (Address): Nguyễn Văn Cừ, Phường Văn Hải, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

Mã số thuế (Tax code): 4500223107

Hình thức thanh toán (Payment method): Chuyển khoản

Số tài khoản (Account No):

TT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Máy đo phóng xạ điện tử hiện số Model: AT6131B Hãng sản xuất: ATOMTEX, Belarus (Theo Hợp đồng số 20.3/2025/HĐTB-BVT)	Cái	1	79.000.000	79.000.000
Cộng tiền hàng (Total amount):					79.000.000
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10%		Tiền thuế GTGT (VAT amount):			7.900.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					86.900.000
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words):Tám mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng					

(Tra cứu hóa đơn điện tử tại: <tracuuhddt78.hilo.com.vn>, mã tra cứu: KXRQZJ83W0KCZFF)

Người mua hàng

Cơ quan thuế

Đơn vị bán hàng

Signature Valid

Ký bởi: TỔNG CỤC THUẾ
Ký ngày: 2025-04-16 15:24:06

Signature Valid

Ký bởi: CÔNG TY TNHH KHANACHI VIỆT NAM
Ký ngày: 16 - 04 - 2025

Giải pháp Hóa đơn điện tử được cung cấp bởi: Công ty Cổ phần Dịch vụ T-Van HiLo, MST:0106713804, ĐT:1900292962, Web: <hilo.com.vn>

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng của gói thầu Mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số, thuộc dự án/dự toán mua sắm Nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2024

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1540/QĐ-BVT ngày 09/10/2024 của Giám đốc Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số

Căn cứ Quyết định số 1972/QĐ-BVT ngày 24/12/2024 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận Về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số thuộc dự án/ dự toán mua sắm nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2024

Căn cứ báo cáo đánh giá E-HSDT số 328/BC-TCG ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Tổ chuyên gia

Xem xét đề nghị của Tổ Chuyên gia đấu thầu số 366/TTr-TCG ngày 28 tháng 02 năm 2025, và kiến nghị của Tổ trưởng tổ Thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 34/BC-TTĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: Mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số; thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2400576309
- Tên gói thầu: Mua sắm máy đo phóng xạ điện tử hiện số
- Giá gói thầu hoặc dự toán được duyệt (nếu có): 88.000.000 VND
- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 Ngày

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

S T T	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (VND)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có)	Giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện	Thời gian thực hiện	Các nội dung khác (nếu có)
-------------	-----------------	---------------	----------------------------	---	------------------------------------	-----------------------------------	-------------------------------	------------------------------	------------------------------	-------------------------------------

			)	lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có) (VND)	có)	có) (VND)	)	gói thầu	hợp đồng	
1	CÔNG TY TNHH KHANAC HI VIỆT NAM	0106280011	86.90 0.000				86.90 0.000	30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	

3. Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu:

Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu được nêu tại Bảng số 01

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Vật tư thiết bị y tế, phòng Tài chính kế toán căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Vật tư thiết bị y tế, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp và nhà thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TTĐ4

GIÁM ĐỐC

LÊ HUY THẠCH

DANH MỤC TRÚNG THẦU GÓI THẦU MUA SẮM MÁY ĐO PHÓNG XẠ ĐIỆN TỬ HIỆN SỐ

(Đính kèm Quyết định số: KQ2400576309_2503121519 ngày 12 tháng 03 năm 2025)

Tên Công ty trúng thầu: CÔNG TY TNHH KHANACHI VIỆT NAM

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Đơn giá dự thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thời gian giao hàng (ngày)/ Tiền độ cung cấp
1	Máy đo phóng xạ điện tử hiện số	AT6131B	AT6131B	2024	Belarus	ATOMTEX	Độ nhạy phát hiện tia gamma: 0.1 µSv/h - 10 mSv/h Giải đo tia Alpha: 0 - 104 s-1 Giải đo tia Beta: 10 - 104 s-1 Dải đo năng lượng: 20 keV- 3 MeV. Độ nhạy với nguồn Cs 137 : 2.8 cps Tiêu chuẩn bảo vệ IP65. Hoạt động bằng pin, thời gian hoạt động liên tục hơn 300h Cấu hình bao gồm : Máy chính Túi đựng máy; Pin AAA Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh-Việt	Cái	1		86.900.000	86.900.000	30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
TỔNG CỘNG												86.900.000	

Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu, chín trăm nghìn đồng